TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày: 18-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hải và bà Đoàn Thị Loan.
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Bá - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS ngày 09/4/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L** (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 12 tháng 02 năm 1970 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã DY, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B và con bà: Nguyễn Thị Q; vợ: Nguyễn Thị N và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Ngày 23/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 (sáu) tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 21/12/2017, tiền sự: Không; nhân thân: năm 1994, bị TAND huyện D xử phạt 15 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản XHCN và trộm cắp tài sản công dân". Ngày 20/6/2003, bị TAND huyện D xử phạt 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 (mười lăm) tháng, về tội "Đánh bạc". Ngày 02/8/2004, bị TAND tỉnh NA xử phạt 08 (tám) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt, buộc chấp hành 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, đã chấp hành xong bản án; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Anh Vũ Minh B1, sinh năm 1976. Có mặt.
Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1981. Vắng mặt.
Anh Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1991. Có mặt.
Cùng nơi cư trú: Xóm 1, xã DY, huyện D, Nghệ An.
- Người làm chứng:
Anh Phan Hồng H, sinh năm 1972. Vắng mặt.
Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1964. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 24/02/2018, Nguyễn Văn L đi qua nhà anh Nguyễn Văn Th (xóm 1, xã DY) gặp Vũ Minh B1, Vũ Xuân T, Nguyễn Xuân Tr, cùng rủ nhau vào nhà anh Th đánh phỏm. Anh Th không ở nhà, vợ con anh Th đang ngủ. Mọi người lấy bài để trên tủ lạnh và đánh phỏm. Quy ước ăn thua: ù ăn 25.000đồng, cháy mất 20.000đồng, bị người khác ăn mỗi lá bài mất 5.000đồng, nhất được ăn cả. Đến khoảng 13 giờ 40 phút, cùng ngày khi mọi người đang đánh thì bị Công an xã DY bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc: 1.380.000đồng; 52 quân bài tú lơ khơ; thu trong người Tr 1.200.000đồng và 01 điện thoại OPPO màu trắng vàng; thu trong người T 30.000đồng, 01 ví da màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Nee màu đỏ; thu tại Nguyễn Văn M 01 ví da màu nâu và 500.000đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen; thu của Bính 01 điện thoại OPPO màu trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vũ Minh B1, Vũ Xuân T, Nguyễn Xuân Tr trình bày thống nhất: vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 24/02/2018 tham gia đánh phỏm với Nguyễn Văn L tại nhà anh Th.

Người làm chứng Phan Hồng H, Nguyễn Văn M trình bày là những người ngồi xem, chứng kiến bị cáo L và B1, T, Tr đánh phỏm ăn tiền tại nhà anh Th.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 24-02/2018, Nguyễn Văn L đánh phỏm với Vũ Minh B1, Vũ Xuân T, Nguyễn Xuân Tr tại nhà anh Th (xóm 1, xã DY).

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Xử phạt vi phạm hành chính: Vũ Minh B, Vũ Xuân T, Nguyễn Xuân Tr là những người tham gia đánh bạc với Nguyễn Văn L bị xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền, mỗi người 1.500.000đồng (một triệu, năm trăm ngàn đồng).

Vật chứng và xử lý vật chứng:

Số tiền thu trong người Tr 1.200.000đồng có 200.000đồng dùng để đánh bạc, 1.000.000đồng tiền vợ Tr đưa cho Tr đi trả nợ, không liên quan đến việc đánh bạc, nên cơ quan điều tra thu giữ 200.000đồng trả lại cho Tr 1.000.000đồng và 01 điện thoại OPPO màu trắng vàng.

Số tiền thu trong người T 30.000đồng là tiền sử dụng đánh bạc nên tịch thu, trả lại cho T 01 ví da màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Nee màu đỏ.

Thu của B1 01 điện thoại OPPO màu trắng, không liên quan đến hành vi đánh bạc nên trả lại cho B1.

Nguyễn Văn M ngồi xem, không tham gia đánh bạc nên trả cho M 01 ví da màu nâu, 500.000đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

Số tiền 1.380.000đồng thu tại chiếu bạc, số tiền thu tại T 30.000đồng, Tr 200.000đồng, tổng cộng 1.610.000đồng và 52 quân bài tú lơ khơ đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện D quản lý, bảo quản theo quy định.

- Bản cáo trạng số 35/CT-VKS-DC ngày 04/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo Nguyễn Văn L, về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09-12 tháng tù.

Vật chứng: tịch thu sung ngân sách nhà nước 1.630.000đồng và tịch thu, tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt, cho cơ hội được cải tạo sớm về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Nguyễn Văn L khai nhận: vào lúc 13^{h}30 phút, ngày 24/02/2018, bị cáo đã đánh phỏm ăn tiền với B1, T, Tr tại nhà anh Th ở xóm 1, xã DY. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Số tiền bị cáo và B1, T, Tr đánh bạc trị giá 1.630.000đồng, chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên B1, T, Tr chỉ bị xử lý hành chính. Riêng Nguyễn Văn L năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù, về tội "Đánh bạc", chấp hành xong hình phạt vào ngày 21/12/2017, chưa được xóa án tích lại tiếp tục vi phạm. Bị cáo không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, thực hiện hành vi đánh phỏm với mục đích thắng thua bằng tiền. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình xâm phạm đến trật tự công cộng, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định "Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng...đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm", nên hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng. Hiện nay, đánh bạc là một tệ nạn phức tạp, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến cuộc sống của mỗi gia đình và hoạt động bình thường của xã hội, cũng là một phần nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm xâm phạm sở hữu khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học răn đe, cải tạo bản thân, mà cứ tiếp tục phạm tội, thể hiện sự khó cải tạo. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Ngày 23/5/2017, bị cáo bị kết án 06 tháng tù, về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nhưng do tình tiết tái phạm đã được sử dụng để định tội, nên không xem là tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng: Số tiền 1.380.000đồng thu tại chiếu bạc, T 30.000đồng, Tr 200.000đồng, là tiền dùng để đánh bạc, tổng cộng

1.610.000đồng cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước. 52 quân bài tú lơ khơ không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Số tiền thu tại Tr còn 1.000.000đồng là tiền vợ Tr đưa cho Tr đi trả nợ; 01 ví da màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Nee màu đỏ của T; 01 điện thoại OPPO màu trắng của B1; 01 ví da màu nâu, 500.000đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen của M. Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại.

[7] Về án phí hình sự: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ; tịch thu, sung ngân sách nhà nước 1.610.000đồng (một triệu, sáu trăm, mười ngàn đồng). (Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho số 259 ngày 04/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Nghệ An).

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện D;
- CA huyện D;
- CCTHA Dân sự huyện D;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.